Quản trị hệ thống thư điện tử đa cấp-iLotus

Hướng dẫn sử dụng

Quản trị hệ thống thư điện tử đa cấp - iLotus

Lịch sử Tài liệu

Ngày	Phiên bản	Ghi chú	Tác giả
15/07/2008	1	Khởi tạo	Lê Đình Đông Thao
18/10/2008	2	Biên soạn cho chương trình iMail	Lê Đình ĐôngThao
22/12/2008	2.5	Cập nhật tính năng quản trị	Nguyễn Thị Mỹ Hiền
11/03/2009	2.6	Cập nhật hình quản trị và tính năng mới	Lương Quang Tùng
21/09/2009	2.7	Cập nhật hình	Lương Thị Cao Vân

MỤC LỤC

<u>1.</u>	GIỚI THIỆU TỔNG QUAN	4
2.	MŲC TIÊU	4
<u>3.</u>	NỘI DUNG	4
	3.1.Các khái niệm cơ bản	4
	3.1.1Quản trị hệ thống	4
	3.1.2User Acount (Tài khoản người dùng)	4
	3.1.3Mail Acount (Tài khoản thư điện tử)	5
	3.1.4Tài khoản đại diên (Alias, nhóm)	6
	3.2.Đăng nhập	7
	3.3.Thao tác trên Domain	8
	3.3.1Tao domain	9
	3.3.2Xóa domain	. 10
	3.3.3Quyền sửa Account	.11
	3.3.4Kích hoạt Domain	.11
	3.3.5Root admin thay đổi thông tin domain	.12
	3.4.User Account	. 12
	3.4.1Thêm user Account	. 13
	3.4.2Cập nhật user Account	. 14
	3.4.3Xóa user Account	. 14
	3.4.4Đổi mật khẩu	. 15
	3.4.5Tao phòng ban	. 15
	3.5.Mail Account	. 16
	3.5.1Thêm Mail Account	. 17
	3.5.2Xóa Mail Account	. 19
	3.5.3Bo kích hoạt Mail Account	. 19
	3.5.4Thay đổi thiết lập Mail Account	.20
	3.5.5Chuyển tiếp	.21
	3.6.Tài khoản đại diện (Alias).	.22
	3.6.1Tạo tài khoản đại diện	.22
	3.6.2Xóa tài khoản đại diện	.24
	3.6.3Bỏ k ích hoạt tài khoản đại diện	.24
	3.6.4Thay đổi thông tin tài khoản đại diện	.25
	Giúp đỡ và hỗ trợ kỹ thuật	

1. GIỚI THIỆU TỔNG QUAN

iMail là một hệ thống thư điện tử hoàn thiện với đầy đủ chức năng nên vấn đề quản trị hệ thống cũng được đặt ra sao cho tiện dụng, nhanh chóng và đơn giản. iMail là giao diện quản lý với mục đích hỗ trợ người quản trị thực hiện đầy đủ các chức năng tạo và quản trị các domain và tài khoản được thuận lợi.

2. MỤC TIÊU

Tài liệu cung cấp người đọc thực hiện được những chức năng xây dựng trọn vẹn hệ thống thư điện tử cho chính công ty, Cơ Quan hoặc tổ chức mình:

- Domain
- User account (tài khoản người dùng Open ID)
- Mail Account (tài khoản thư điện tử)
- Mail Alias (nhóm)

3. NỘI DUNG

3.1. Các khái niệm cơ bản

3.1.1 Quản trị hệ thống

Nhà quản trị được phân thành hai nhóm:

- Quản trị cấp một (root admin): Người có quyền cao nhất trong hệ thống và có quyền quản lý tất cả các subdomains trong hệ thống và các thông tin có liên quan. Mặc định là tài khoản admin.
- Nhà quản trị cấp chi nhánh (sub admin): Người có quyền quản lý một hoặc nhiều subdomains và các thông tin liên quan đến những subdomain đó.

3.1.2 User Acount (Tài khoản người dùng)

User Account là thông tin người dùng trong hệ thống iCAS – iCentral Authentication System (Hệ thống xác thực trung tâm). User account gồm có các thông tin bắt buộc sau:

• Tên tài khoản: dùng để đăng nhập vào hệ thống Single SignOn.

- Mật khẩu: dùng để đăng nhập vào hệ thống Single SignOn.
- Email: địa chỉ thư điện tử dùng để liên lạc.
- Quốc gia, ví dụ Vietnam.
- Timezone: Ở Việt Nam ta chọn (GMT +7:00) Ha Noi, Bangkok, Jakarta.

Các thông tin tùy chọn:

- Họ và Tên
- Ngày sinh
- Giới tính
- Thành phố

3.1.3 Mail Acount (Tài khoản thư điện tử)

Mail Account (tài khoản thư điện tử) là một đối tượng trong hệ thống iMail cho người sử dụng đăng ký gửi / nhận email trong hệ thống.

Mail Account gồm có các thông tin sau:

- Tên tài khoản: có dạng <u>user@domain</u>, dùng để đăng nhập vào email client hoặc webmail.
- Mật khẩu: dùng để đăng nhập vào email client hoặc webmail.
- Chủ tài khoản: mỗi Mail account trong hệ thống bắt buộc phải tương ứng với một User account.
- Họ và Tên: Họ và tên của người sở hữu, hiển thị trong danh sách các Account của domain.
- Cho phép xác thực SMTP: Quy định Account có cần phải nhập mật khẩu xác thực khi gửi email từ chương trình emai client hay không. Mặc định của hệ thống là "Yes" và chúng tôi cũng khuyến cáo luôn để giá trị này cho tất cả các Account trong hệ thống.
- Hạn mức: Hạn mức tối đa của hộp thư Account trên máy chủ, được đo bằng MB. Nếu nội dung trong hộp thư của Account vượt quá số MB này thì Account không tiếp tục nhận mail được nữa và người gửi đến sẽ nhận được thông báo lỗi: "Người nhận đã hết HẠN MỨC, không thể nhận email được !!!!!!".
- Kích hoạt: Quy định Account có được thực hiện việc gửi/nhận mail hay không. Mặc định của hệ thống là "Yes".
- Cho phép chuyển tiếp: Quy định tất cả những email gửi đến Account này sẽ được chuyển tiếp đến một Account khác. Thuộc tính này dùng trong trường hợp thay đổi địa chỉ email

cho người dùng hoặc một người dùng có nhiều địa chỉ email trong nhiều domain khác nhau.

- Kiểm tra Virus: Quy định Account có được quét Virus với tất cả các email nhận được hay không. Mặc định của hệ thống là "Yes" và chúng tôi cũng khuyến cáo luôn để giá trị này cho tất cả các Account trong hệ thống.
- Kiểm tra SPAM: Quy định Account có được kiểm tra SPAM với tất cả các email nhận được hay không. Mặc định của hệ thống là "Yes" và chúng tôi cũng khuyến cáo luôn để giá trị này cho tất cả các Account trong hệ thống.

3.1.4 Tài khoản đại diện (Alias, nhóm)

Nhóm (hay tên đại diện) là một địa chỉ đại diện trong hệ thống iMail cho phép quản lý nhiều tài khoản để nhận email. Đặc biệt, một Alias là một tài khoản không có chức năng gửi mail và không có hộp thư trên máy chủ để lưu trữ email, mà tất cả những email gửi đến Alias sẽ tự động được chuyển đến những tài khoản trong nhóm. Một Alias không thể sử dụng chương trình email client hoặc webmail để nhận email được. Một Alias gồm có các thông tin sau:

- Tên tài khoản: có dạng tendaidien@domain.com
- Mật khẩu: Dùng để người quản trị đăng nhập vào IMMS để thay đổi thông tin cho Nhóm.
 Mặc định người quản trị sẽ đăng nhập bằng username là Tên tài khoản của Nhóm.
- Họ và Tên: Tên của Nhóm, có thể là tên của một người đại diện hoặc tên phòng ban, ...
 Tên này sẽ hiển thị trong danh sách các Nhóm của domain.
- Kích hoạt: Quy định Account có được thực hiện việc gửi/nhận mail hay không. Mặc định của hê thống là "Yes".
- Kiểm tra Virus: Quy định Alias có được quét Virus với tất cả các email nhận được hay không. Mặc định của hệ thống là "No" và chúng tôi cũng khuyến cáo luôn để giá trị này cho tất cả các Alias trong hệ thống. Bởi vì những email gửi đến sẽ được quét Virus khi phân phối đến từng Account mà Alias này đại diện.
- Kiểm tra SPAM: Quy định Alias có được kiểm tra SPAM với tất cả các email nhận được hay không. Mặc định của hệ thống là "No" và chúng tôi cũng khuyến cáo luôn để giá trị này cho tất cả các Alias trong hệ thống. Bởi vì những email gửi đến sẽ được kiểm tra SPAM khi phân phối đến từng Account mà Alias này đại diện.
- Nhóm thành viên: Khai báo các Mail Account mà Nhóm đại diện cho. Đây là nơi đến của những email gửi cho Nhóm này.

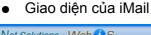
3.2. Đăng nhập

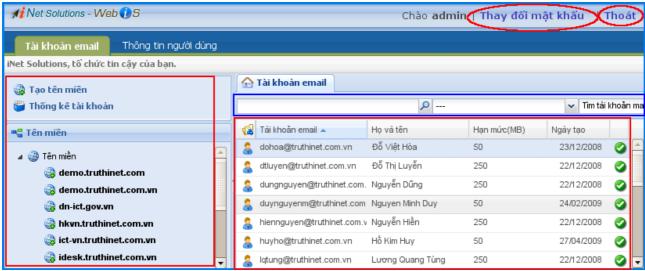
- Mở trình duyệt web và truy cập vào địa chỉ quản trị của máy chủ iMail, ví dụ như: http://www.truthinet.com.vn/lotus/welcome.iws
- Giao diện đăng nhập của iMail xuất hiện như sau:



Hình 1: Đăng nhập

Nhập tên tài khoản và mật khẩu rồi gõ Enter hay nhấp vào nút Đăng Nhập.





Hình 2: Giao diện chính của iMail

Giao diện iMail gồm có 5 thành phần như đánh dấu trong Hình 2:

- 1: Bảng điều khiển bên trái, chứa các tên miền trong hệ thống cùng với chức năng Tạo tên miền.
- 2: Ô tìm kiếm, cho phép tìm kiếm tên Tài khoản thư điện tử hay Tên nhóm, lựa chọn trang hiển thị nếu kết quả tìm kiếm có nhiều hơn một trang.
- 3: Bảng chính: Trong bảng này hiển thị các thông tin về Tài khoản thư điện tử hay
 Nhóm của môt domain.
- o **4**: Thay đổi mật khẩu: Nhấn vào để thay đổi mật khẩu của tài khoản đăng nhập.
- 5: Thoát: Nhấn vào để đăng xuất khỏi tài khoản. Để an toàn, sau khi đăng xuất nên tắt trình duyệt.

Ngoài giao diện chính như trên, iMail còn có các chức năng cập nhập, xoá tên miền hay tạo tài khoản email, nhóm cho từng domain, v.v... bằng cách chọn một đối tượng rồi nhấp chuột phải để hiện các menu chức năng tương ứng.

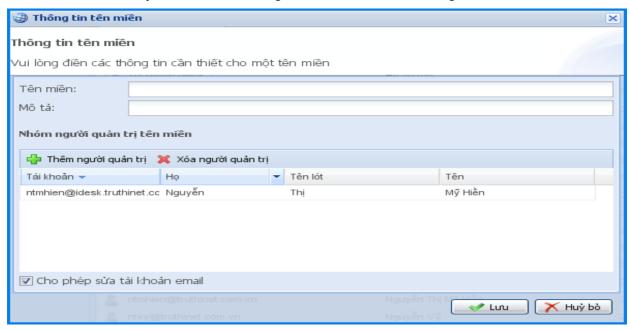
3.3. Thao tác trên Domain

iMail quản lý tập trung tất cả các domain trong hệ thống theo dạng *subdomain*, nghĩa là mỗi domain có những thông tin độc lập riêng và tài khoản quản trị riêng.

Để quản trị domain cần có quyền root admin.

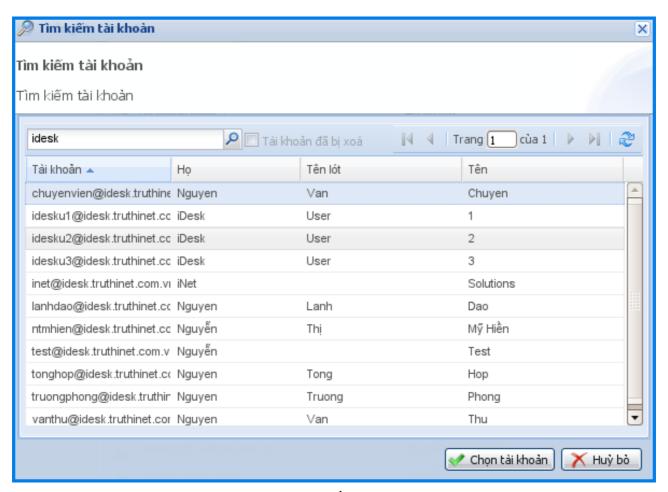
3.3.1 Tạo domain

Nhấn vào "Tạo tên miền" ở Bảng điều khiển bên trái, Thông tin tên miền sẽ xuất hiện



Hình 3: Tạo domain

 Gõ tên domain (vd stnmt.daklak.gov.vn) vào, sau đó nhấn vào dấu (+) ở dòng Thêm người quản trị. Cửa sổ Tìm kiếm tài khoản xuất hiện cho phép chọn User Account làm người quản trị cho domain này.

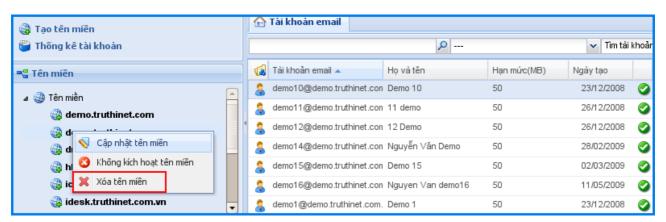


Hình 4: Tìm kiếm tài khoản

- Quay lại cửa sổ Thông tin tên miền, ở mục Cho phép sửa tài khoản email, đánh dấu chọn để cho phép domain admin thêm/xoá/sửa acount trong domain đó.
- Kiểm tra thông tin và chọn Lưu để hoàn tất. Tên domain sẽ xuất hiện ở bảng điều khiển bên trái.

3.3.2 Xóa domain

- Khi một domain bị xoá, các tài khoản và nhóm của Domain đó cũng sẽ bị xoá. Email gửi đến cho Account trong Domain đó sẽ bị báo là Domain không tồn tại.
- Để đánh xóa Domain ta nhấp chuột phải vào tên domain cần xoá ở Bảng điều khiển bên trái sau đó chọn Xoá tên miền



Hình 5: Xóa tên miền

- Xuất hiện thông báo nhắc nhở, chọn Có để xoá tên miền và Không để bỏ lệnh xoá.
- Tên miền bị xoá sẽ biến mất khỏi Bảng điều khiển bên phải

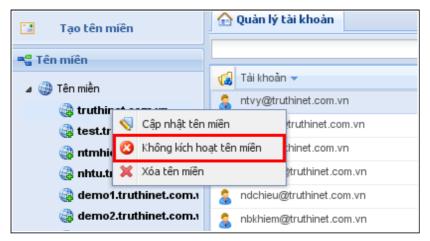
3.3.3 Quyền sửa Account

- Root admin có thể cấp quyền cho sub admin được phép thay đổi account trong sub domain của mình hay không bằng cách chỉnh sửa thông tin của Tên miền theo các cách sau đây:
- 1. Root admin nhấp đúp vào tên domain cần chỉnh sửa trong Bảng điều khiển bên trái để xuât hiện cửa sổ Thông tin tên miền.
- 2. Root admin nhấp chuột phải vào vào tên Domain cần thay đổi quyền trong Bảng điều khiển bên trái rồi chọn Cập nhật tên miền.

Trong màn hình Thông tin tên miền, chọn hoặc bỏ chọn Cho phép sửa tài khoản email

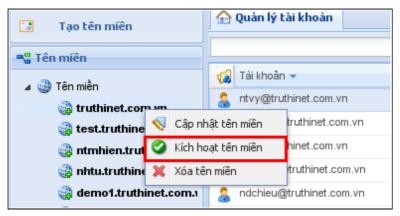
3.3.4 Kích hoạt Domain

- Khi một domain bị "Bỏ kích hoạt", các tài khoản của Domain đó sẽ không hoạt động được.
 Email gửi đến cho toàn bộ tài khoản trong Domain đó sẽ bị báo là Domain không tồn tại.
- Để Bỏ kích hoạt Domain, root admin nhấp phải vào tên domain cần bỏ kích hoạt, sau đó chọn Không kích hoạt tên miền



Hình 6: Bỏ kích hoạt tên miền

 Root admin có thể Kích hoạt lại một domain bằng cách nhấp phải vào tên miền ở Bảng điều khiển bên phải rồi chọn Kích hoạt tên miền.



Hình 7: Kích hoạt tên miền

3.3.5 Root admin thay đổi thông tin domain

- Root admin có thể thay đổi thông tin Domain bằng cách nhấp đúp vào tên miền hoặc nhấp phải vào tên miền ở Bảng điều khiển tên trái và chọn Cập nhật tên miền
- Màn hình Thông tin tên miền sẽ cho phép Root admin thay đối Domain admin và cấp quyền chỉnh sửa Account trong domain, hay chọn người quản trị khác cho Domain admin.
- Sau khi thay đổi, nhấp vào Lưu để cập nhật chỉnh sửa hoặc nhấp vào Hủy bỏ để bỏ qua thay đổi.

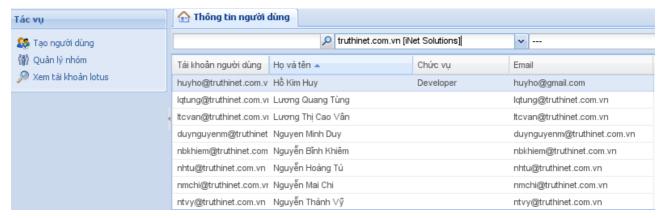
3.4. User Account

Để quản trị tài khoản trong sub domain cần đăng nhập với account có quyền admin của sub domain. Hiên tại admin có thể tạo tài khoản người dùng, tài khoản mail, tạo phòng ban.

3.4.1 Thêm user Account

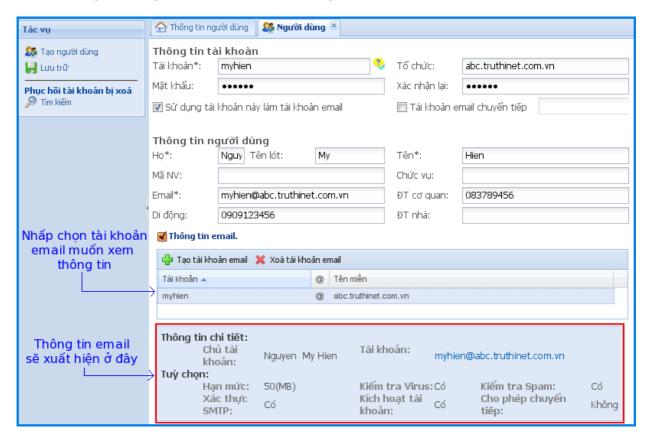
Chọn tab Thông tin người dùng để thao tác trên user account.

Giao diện Thông tin người dùng



Hình 8: Quản lý người dùng

- Chọn tác vụ Tạo người dùng ở bảng điều khiển bên trái
- Tab Người dùng xuất hiện. Nhập các thông tin cần thiết



Hình 9: Thông tin tài khoản người dùng

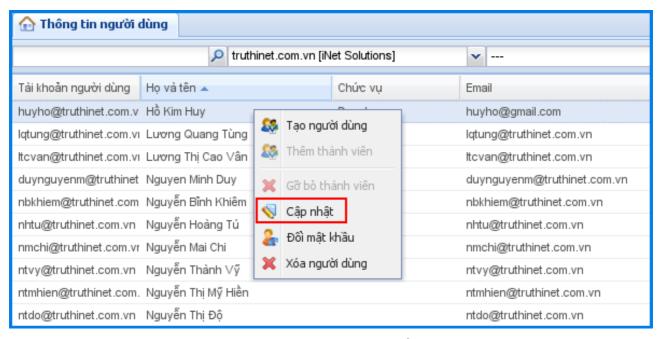
Kiểm tra lại các thông tin, lưu ý các thông tin có đánh dấu (*) là bắt buộc phải có. Sau đó

nhấn nút Lưu trữ để tạo tài khoản người dùng.

 Trong khi tạo tài khoản người dùng cũng có thể thêm, sửa hay xoá thông tin tài khoản mail bằng cách nhấp chọn vào Thông tin email.

3.4.2 Cập nhật user Account

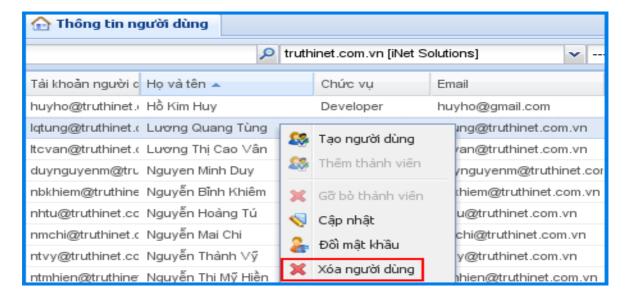
Click phải chuột lên tài khoản muốn cập nhật, chọn Cập nhật



Hình 11: Cập nhật tài khoản

3.4.3 Xóa user Account

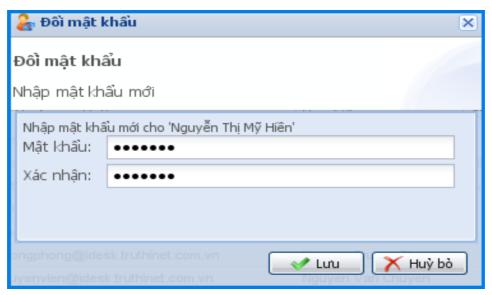
Click phải chuột lên tài khoản muốn xoá, chọn Xoá tài khoản



Hình 12: Xóa tài khoản

3.4.4 Đổi mật khẩu

Click phải chuột lên tài khoản muốn xoá, chọn **Đổi mật khẩu**, hộp thoạt đổi mật khuẩu xuất hiện và nhập mật khuẩu mới như hình sau:

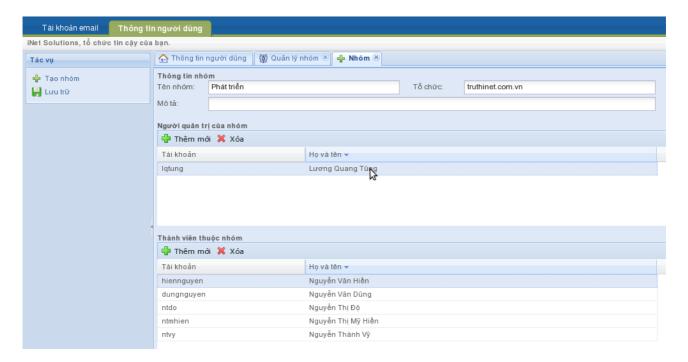


Hình 13: Đổi mật khẩu

3.4.5 Tạo phòng ban

Để việc quản lý thêm dễ dàng, ta có thể quản lý theo phòng ban, nhóm.

Từ giao diện "Quản lý nhóm" trong phần thông tin người dùng ta thực hiện việc thêm hoặc xóa phòng ban. Chọn **Quản lý nhóm-> Tạo nhóm**



Hình 14: Tạo phòng ban

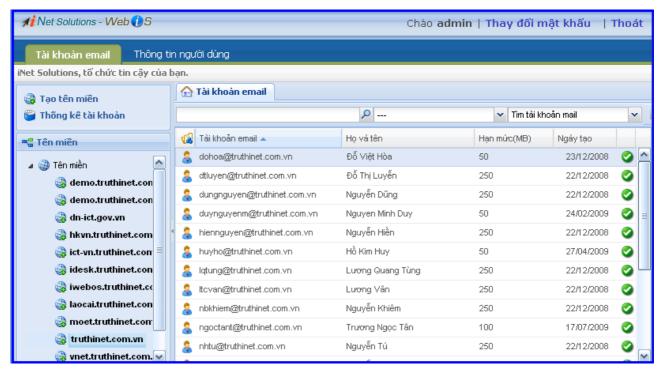
Chú ý: Người quản trị của nhóm cũng có quyền đăng nhập vào hệ thống iLotus để quản trị trên phòng ban của mình làm quản lý. Và người quản trị của nhóm mặc định cũng là thành viên thuộc nhóm này.

3.5. Mail Account

Để quản trị tài khoản trong sub domain cần có quyền Root admin hoặc quyền Domain admin với thuộc tính Cho phép sửa tài khoản email được cho phép.

Lưu ý: phải tạo tên miền và tài khoản người dùng trước khi tạo tài khoản email vì mỗi tài khoản email tương ứng với một tài khoản người dùng có sẵn.

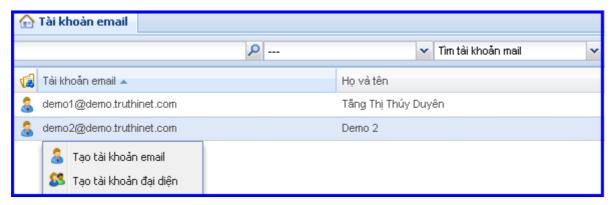
Để thao tác với tài khoản mail, chọn tab **Tài khoản eMail**, dưới đây là giao diện của Quản lý tài khoản Mail theo domain được chọn



Hình 15: Quản lý tài khoản mail

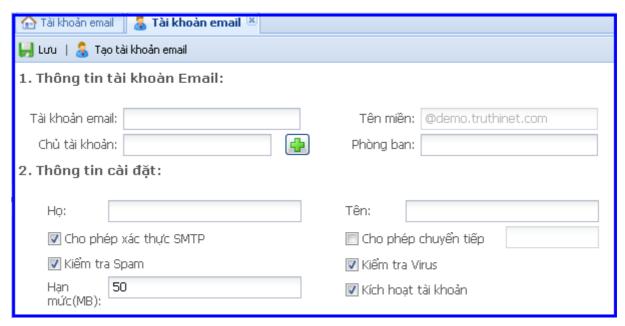
3.5.1 Thêm Mail Account

- Root admin hoặc Domain admin nhấp đúp vào Domain cần thêm Account để vào màn hình Quản lý tài khoản.
- Nhấp chuột phải vào khoảng trống của Bảng chính để xuất hiện menu tác vụ và chọn Tạo tài khoản email



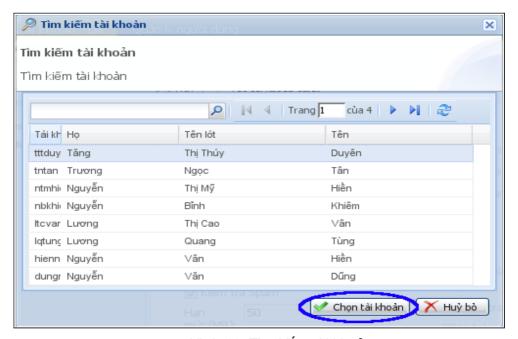
Hình 16: Tạo ài khoản

Trong tab Tài khoản email, điền thông tin của tài khoản vào.



Hình 17: Thông tin tài khoản email

 Sau đó bấm vào dấu (+) ở ô Chủ tài khoản để chọn User Account sở hữu Email Account này. Cửa sổ Tìm kiếm tài khoản xuất hiện, tìm tài khoản thích hợp và chọn Chọn tài khoản.



Hình 18: Tìm kiếm tài khoản

 Quay trở lại màn hình Tài khoản email, kiểm tra các thông tin và chọn Lưu để tạo tài khoản mới.

3.5.2 Xóa Mail Account

- Khi một Mail Account bị xoá, Account sẽ không thể thực hiện chức năng gửi/nhận email được nữa, email gửi đến cho Account đó sẽ bị báo là Account không tồn tại.
- Để xóa Mail Account, root admin hoặc domain admin chọn mail account muốn xoá và nhấp chuột phải để thấy menu chức năng, chọn Xoá tài khoản



Hình 19: Menu chức năng quản lý tài khoản

3.5.3 Bỏ kích hoạt Mail Account

- Khi một Mail Account bị Bỏ kích hoạt, Account sẽ không thể thực hiện chức năng gửi/nhận email được nữa. Email gửi đến cho Account trong đó sẽ bị báo là Account không tồn tại.
- Mail Account được kích hoạt sẽ có biểu tượng màu xanh như sau:



Hình 20: Tài khoản được kích hoạt

 Để Bỏ kích hoạt Mail Account, root admin hoặc domain admin chọn mail account muốn bỏ kích hoạt và nhấp chuột phải để thấy menu chức năng.



Hình 21: Không kích hoạt tài khoản

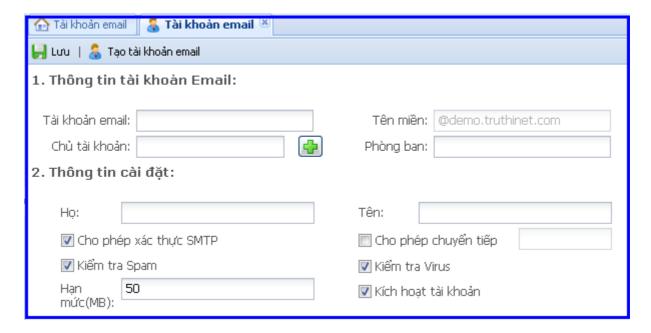
- Chọn Không kích hoạt tài khoản
- Tài khoản bị bỏ kích hoạt sẽ có biểu tượng màu đỏ như sau:



Hình 22: Tài khoản bị bỏ kích hoạt

3.5.4 Thay đổi thiết lập Mail Account

- Root admin hoặc Domain admin có thể thay đổi thiết lập cho Account theo các cách sau đây:
- 1. Nhấp đúp vào tên Account đó để mở tab Tài khoản email
- 2. Chọn mail account và nhấp chuột phải để thấy menu chức năng sau đó chọn Cập nhật.

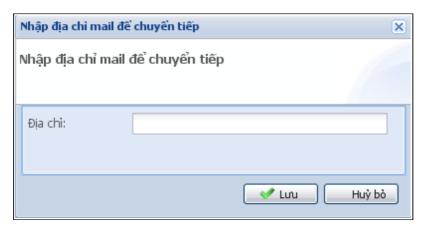


Hình 23: Thông tin tài khoản iMail

• Thay đổi các thông tin cần thiết trong tab Tài khoản email sau đó nhấn nút lưu lại.

3.5.5 Chuyển tiếp

- Như đã giới thiệu ở trên, chức năng Chuyển tiếp của tài khoản email được sử dụng khi thay đổi người sử dụng, và muốn email gửi đến địa chỉ mail cũ sẽ chuyển thẳng đến địa chỉ mail mới. Chuyển tiếp còn được sử dụng trong trường hợp một người dùng có nhiều Account email ở nhiều domain mà chỉ muốn có một hộp mail, thì những Mail Account khác sẽ Chuyển tiếp đến Mail Account chính.
- Click phải lên tài khoản email muốn đặt chuyển tiếp, rồi chọn **Chuyển tiếp** trên menu chức năng, xuất hiện hộp thoại nhập đia chỉ email để chuyển tiếp.



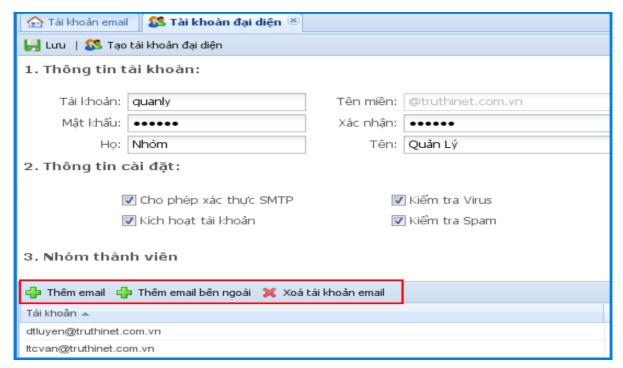
Hình 24: Chuyển tiếp

3.6. Tài khoản đại diện (Alias)

Để quản trị Alias cần có quyền Root Admin hoặc quyền Domain Admin với thuộc tính Cho phép sửa tài khoản email được chọn.

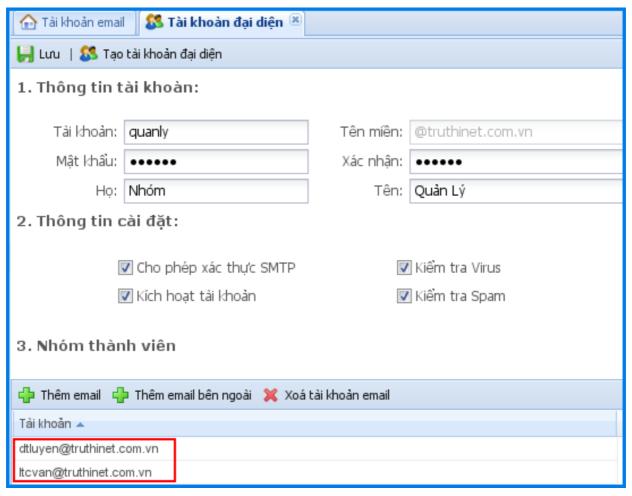
3.6.1 Tạo tài khoản đại diện

- Root admin hoặc Domain admin nhấp đúp vào Domain cần thêm Account để vào màn hình
 Quản lý tài khoản.
- Nhấp chuột phải vào khoảng trống của Bảng chính để xuất hiện menu tác vụ và chọn Tài khoản đại diện



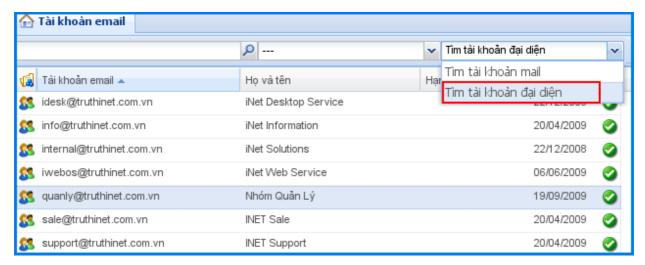
Hình 25: Tạo tài khoản đại diện

- Trong tab Tài khoản đại diện, điền thông tin của tài khoản vào. Các giá trị Cho phép xác thực SMTP, Kích hoạt tài khoản, Kiểm tra virus, Kiểm tra spam để mặc định.
- Nhấp vào biểu tượng Thêm email hoặc Thêm email bên ngoài.
- Chọn các tài khoản email để thêm vào Tài khoản đại diện. Có thể chọn cùng lúc nhiều tài khoản bằng cách giữ phím Ctrl và nhấp chuột trái. Sau khi chọn, nhấn vào Chọn tài khoản để trở lại màn hình Tài khoản đại diện.



Hình 26: Thông tin tài khoản đại diện

- Kiểm tra lại thông tin của Tài khoản đại diện, đặc biệt là phần Tên tài khoản đã có đủ những tài khoản mail trong Tài khoản đại diện đó chưa. Nhấn Lưu để hoàn tất quy trình tạo Tài khoản đai diên.
- Để xem các Tài khoản đại diện của một domain, trong tab Tài khoản email chọn tìm tài khoản đại diện ở ô Tìm kiếm rồi nhấn Enter.

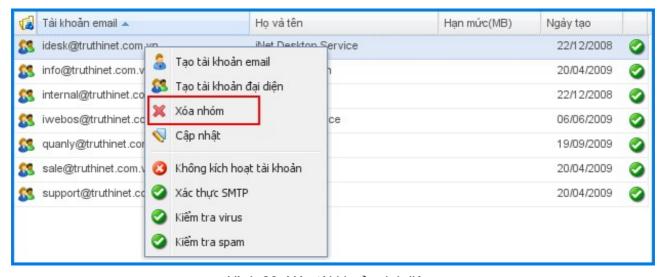


Hình 27: Tìm tài khoản đại diện

Sau khi điền thông tin, nhấn vào nút Thêm Tài khoản để hoàn tất.

3.6.2 Xóa tài khoản đại diện

- Khi một Tài khoản đại diện bị xoá, Tài khoản đại diện sẽ không thể thực hiện chức năng nhận email được nữa, email gửi đến cho Tài khoản đại diện đó sẽ bị báo là không tồn tại.
- Để xóa Alias ta làm như sau: Root admin hoặc Domain admin chọn Tài khoản đại diện cần xoá rồi nhấp chuột phải vào Tài khoản đại diện đó để hiện menu. Sau đó chọn Xoá nhóm.



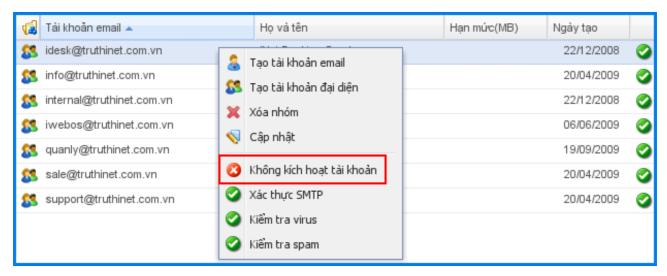
Hình 28: Xóa tài khoản đại diện

3.6.3 Bỏ k ích hoạt tài khoản đại diện

• Khi một Tài khoản đại diện bị Bỏ kích hoạt, Tài khoản đại diện sẽ không thể thực hiện chức năng nhận email được nữa. Email gửi đến cho Tài khoản đại diện trong đó sẽ bị báo là Tài khoản đại diện không tồn tại. Tuy nhiên thông tin về Tài khoản đại diện vẫn còn trong bảng

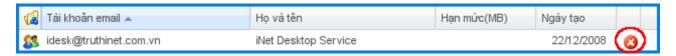
Quản lý tài khoản.

 Để Bỏ kích hoạt Account ta làm như sau: Root admin hoặc Domain admin chọn Tài khoản đại diện cần bỏ kích hoạt rồi nhấp chuột phải vào Tài khoản đại diện đó để hiện menu. Sau đó chọn Không kích hoạt tài khoản.



Hình 29: Bỏ kích hoạt tài khoản

 Biểu tượng ở cột cuối cùng của nhóm bị bỏ kích hoạt sẽ từ màu xanh chuyển sang màu đỏ như sau:



Hình 30: biểu tưởng bỏ kích hoat tài khoản

3.6.4 Thay đổi thông tin tài khoản đại diện

- Root admin hoặc Domain admin có thể thay đổi thiết lập cho tài khoản đại diện theo các cách sau đây:
- 1. Nhấp đúp vào tên Tài khoản đại diện đó để mở tab Tài khoản đại diện
- 2. Chọn Tài khoản đại diện muốn cập nhật và nhấp chuột phải để thấy menu chức năng sau đó chọn Cập nhật để mở tab Tài khoản đại diện.
- Thay đổi các thông tin cần thiết trong tab Tài khoản đại diện sau đó Lưu lại để cập nhật các thay đổi.

Giúp đỡ và hỗ trợ kỹ thuật

Nếu bạn cần giúp đỡ, dịch vụ, hay hỗ trợ kỹ thuật, hay chỉ là muốn biết thêm thông tin về sản phẩm của iNet Solutions, bạn có thể tìm thấy những thông tin bổ ích từ các nguồn sau đây của iNet Solutions:

- Website: <u>www.truthinet.com.vn</u>: trang chủ giới thiệu sản phẩm, công nghệ và ý tưởng của công ty Cổ phần Tin học Giải pháp Tích hợp Mở iNet Solutions
- Diễn đàn thảo luận tại www.truthinet.com.vn: nơi iNet Solutions và khách hàng, cộng đồng, những ai quan tâm cùng trao đổi vấn đề về sản phẩm, công nghệ, về cộng đồng Công nghệ thông tin trong và ngoài nước.

Nếu những nguồn thông tin trên không làm bạn hài lòng, hãy đừng ngần ngại

- Gửi email đến support@truthinet.com.vn để phản hồi thông tin và nhận sự trợ giúp kỹ thuật qua email
- Gọi điện thoại đến số (08)9919150 để chúng tôi giải đáp qua điện thoại.

Tài liệu này thuộc quyền sở hữu công ty

Cổ phần Tin học Giải pháp Tích hợp Mở iNet Solutions,

cung cấp miễn phí cho khách hàng. Mọi thông tin vui lòng liên hệ.

Công ty Cổ phần Tin học Giải pháp Tích hợp Mở iNet Solutions

115/100 Lê Văn Sỹ, Phường 13, Quận Phú Nhuận, Thành Phố Hồ Chí Minh

Ðiện thoại: (08)9919150 – Email: support@truthinet.com.vn